



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791
Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222
Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591
Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phạm
Pt. Giuse Lê Văn Rô
10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm
Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am
Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống - Năm A, Ngày 24-05-2026
* Cv 2: 1-11; * 1Cr 12: 3b-7, 12-13; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 20: 19-23

SUY NIỆM LỜI CHÚA

LỬA THÁNH THẦN

Trước khi về trời, Chúa Giêsu đã nhiều lần hứa sẽ gửi Thánh Thần đến an ủi các môn đệ. Quả thật, các Ngài không phải chờ đợi lâu. Vào ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần xuống đầy tràn trên các Ngài. Ông Chúa Thánh Thần thật mãnh liệt. Chúa Thánh Thần đã đụng chạm đến các Ngài. Chúa Thánh Thần như nguồn nhựa sống thấm tẩm vào từng chân tơ kẽ tóc làm cho các Ngài thay đổi da thịt, trở thành con người mới. Các Ngài đã cảm nghiệm được sự tác động ấy. Đó là cảm nghiệm về một ngọn lửa.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa thanh luyện.

Giống như ngọn lửa thanh luyện vàng và kim loại khỏi các tạp chất, ngọn lửa Thánh Thần tẩy sạch con người cũ của các Tông Đồ. Trước kia các Tông Đồ là những người nhỏ nhen ích kỷ, ham hố danh vọng, thường tranh nhau chỗ cao chỗ thấp. Nhưng khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các Ngài trở nên quảng đại, hy sinh quên mình, chỉ nghĩ đến phục vụ Nước Chúa. Trước kia các Tông Đồ là những người nhút nhát, dễ thay đổi. Nhưng khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các Ngài đã trở nên cam đảm, trung thành làm cho Chúa đến nỗi dám hy sinh mạng sống để làm chứng cho Chúa. Hơi ấm của Chúa Thánh Thần băng bỏ những vết thương làm cho tâm hồn các Ngài liền da liền thịt, sạch hết mặc cảm, trở nên những con người hoàn toàn mới.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa soi sáng.

Ai đã có lần đi trong hang động tối tăm mới hiểu được nỗi khổ của người mò mẫm lần từng bước dò đường đi. Những tảng đá lởm chởm, những thú vật độc ác, những vực sâu hiểm nghèo đang rình chờ cướp mạng sống của người mạo hiểm. Hạnh phúc biết bao khi có ánh sáng tới. Đường đi xuất hiện rõ ràng. Khách bộ hành an tâm mạnh dạn tiến bước.

Trước kia, các Tông Đồ giống như người đi trong đêm tối, không biết đường biết hướng về đâu. Lửa Chúa Thánh Thần đến soi sáng trí khôn biến những bác ngư phủ quê mùa trở nên sáng suốt thông minh, hiểu biết Lời Chúa. Lửa Chúa Thánh Thần soi sáng đường đi, biến những môn đệ mất Thầy như bầy ong vỡ tổ trở nên những người lãnh đạo dẫn đường cho một đoàn dân mới tiến về Quê Trời.

Chúa Thánh Thần là ngọn lửa sự sống.

Sau ngày Chúa Giêsu chịu chết, các Tông Đồ sợ hãi tản lạc tứ phía. Các Ngài phải trốn chạy. Các Ngài phải ẩn nấp, Các Ngài sống trong sợ sệt lo âu. Các Ngài phải đóng kín cửa nhà vì sợ người Do Thái. Các Ngài sống như tựa như đã chết. Các Ngài giống như cái xác không hồn. Nhưng sau khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần, các Ngài nhận được nguồn sống. Các Ngài bừng tỉnh như sau một giấc ngủ. Các Ngài mạnh mẽ như người hồi phục sau cơn trọng bệnh. Sự sống mãnh liệt trào tuôn khiến các ngài không còn có thể bó gối ngồi một chỗ, nhưng mạnh mẽ mở cửa ra đi rao giảng Lời Chúa. Sự sống mãnh liệt trào tuôn khiến các cộng đoàn phát triển mau chóng. Ngọn lửa Chúa Thánh Thần đã đem lại sự sống, sự sống lại và là sự sống mới cho các Tông Đồ, cho các tín hữu.

Ngày nay chúng ta cảm ơn Chúa Thánh Thần hơn bao giờ hết. Trong bản thân cũng như trong cộng đoàn chúng ta có nhiều tội tích hoen ố. Chỉ có ngọn lửa của Chúa Thánh Thần mới có thể thanh luyện tâm hồn chúng ta. Thế giới hôm nay đầy



CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

Các con hãy nhận lấy
THÁNH THẦN
(Ga 20, 22)

CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30
Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30
Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00
Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

**Giáo xứ Mỹ
có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần**

TB: 8:00 pm
St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm
St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chúng Viện St. Mary
713-686-4345

những bóng tối. Chỉ có ngọn lửa Chúa Thánh Thần mới có thể soi sáng cho chúng ta biết đường lối mà đi. Thế giới hôm nay chứa đầy văn minh sự chết, đưa con người tới hủy diệt. Chỉ có ngọn lửa Chúa Thánh Thần mới hồi phục, đưa ta vào sự sống mới trong Đức Kitô.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ:

- 1) Ngọn lửa Thánh Thần có tác dụng gì trên các Tông Đồ, làm cho các Ngài thay đổi mãnh liệt?
- 2) Bạn có cảm nhận được Chúa Thánh Thần trong đời bạn không?
- 3) Để mình bị biến đổi, để mình bị thúc đẩy trên đường dẫn thân làm việc phục vụ, dễ hay khó?

+DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.



NGỌN LỬA THÁNH LINH SOI CHIẾU



Vào năm 1976, trong xóm tôi có một em gái nghèo chừng mười lăm tuổi đi giúp việc nhà cho một gia đình giàu có. Gia đình này vừa mới tậu một bức tranh thêu rất đẹp nên cho hạ bức hoành phi cũ có mấy chữ lớn mạ vàng xuống, để nhường chỗ cho bức tranh thêu quý giá này. Bà chủ nhà cho rằng bức hoành phi này chỉ có dòng chữ mạ bằng thứ giấy vàng rẻ tiền chẳng có giá trị gì nên bà trao bức hoành cho cô gái giúp việc đem về nhà tùy nghi sử dụng. Cô gái

đem về cho mấy đứa em làm đồ chơi. Mấy ngày sau bọn trẻ phá bỏ bức hoành, xé luôn cả những chữ vàng, xả rác đầy nhà, khiến người mẹ phải ra công quét dọn và đem đi đốt.

Khi đốt rác vào lúc trời tối, bọn trẻ phát hiện những dòng chữ vàng trên bức hoành phi không bị thiêu rụi mà lại sáng ngời lên trong lửa. Hóa ra những dòng chữ trên bức hoành được mạ bằng vàng thật chứ không phải là giấy mạ vàng!

Thế là người nhà hăm hở xăm xoi đào bới, sàng sảy đồng tro tàn để tìm kiếm và cuối cùng thu lại được cả lượng vàng! Cả gia đình vui mừng quá đỗi, vì vào thời đó, kiếm được chừng ấy vàng chẳng khác gì trúng lô độc đắc.

Thế là, nhờ ngọn lửa cháy lên, người ta mới phát hiện ra những dòng chữ bằng vàng quý báu!

Hôm nay mỗi người chúng ta cũng được Chúa Giêsu trao tận tay một cuốn Tin Mừng, là cuốn sách đáng giá ngàn vàng. Đó là một kho báu không hề vơi cạn, chứa đựng những điều khôn ngoan ngàn đời của Thiên Chúa được Chúa Giêsu mang từ trời xuống ban tặng cho thế gian. Đây là một cuốn sách chứa đựng những bí quyết đem lại bình an hạnh phúc cho muôn người, một kiệt tác được kết tinh bằng tình yêu, bằng trí tuệ, bằng tim óc của Chúa Giêsu và được hình thành trong suốt 33 năm dương thế của Người. —>

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. GioaKim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIỆNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org

713-870-8955

Nhưng tiếc thay, nhiều người đón nhận cuốn Tin Mừng này cách hững hờ, xem đó là một tác phẩm khô khan vô bổ chứa đựng những dòng chữ vô hồn.

Sở dĩ Kho Tàng Tin Mừng của Chúa Giêsu không được xem là quan trọng và quý giá vì những dòng chữ của cuốn sách này chưa được ngọn lửa của Chúa Thánh Linh soi chiếu.

Thượng Phụ Athénagoras nhận định rằng: “Nếu Hội Thánh vắng bóng Thánh Linh, thì Thiên Chúa trở nên nghìn trùng xa cách, Đức Giêsu trở thành một huyền thoại và Phúc Âm của Người trở thành một mớ chữ không hồn.”

Quả vậy, vì không có lửa của Chúa Thánh Thần soi sáng nên lời dạy của Chúa Giêsu như: “những gì các ngươi làm cho các anh em bé mọn của Ta đây là làm cho chính Ta” (Mt 25, 40) trở thành những dòng chữ chết, không thể lay động lòng người. Tuy nhiên, đối với mẹ Têrêxa Calcutta, nhờ ánh sáng Thánh Linh tác động, lời đó trở thành châm ngôn vàng ngọc thúc đẩy mẹ hiến cả đời mình yêu mến và phụng sự Chúa Giêsu nơi những con người bất hạnh và đau thương.

Cũng vì không có lửa của Thánh Linh soi chiếu nên những lời nhắc nhở như: “được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn thì chẳng được ích gì” (Mt 16, 26) được xem như những lời vô nghĩa. Tuy vậy, đối với Thánh Phanxicô Xavie, nhờ ngọn lửa của Thánh Linh soi sáng, lời đó trở thành sức mạnh vạn năng giúp Ngài từ bỏ công danh địa vị để dẫn thân vào những miền đất xa lạ, đem ơn cứu độ đến cho nhiều dân tộc Á Châu.

Không có Chúa Thánh Thần, không ai có thể nhận biết và yêu mến Chúa Giêsu.

Không có Chúa Thánh Thần, những trang Tin Mừng chỉ là những dòng chữ chết.

Không có Chúa Thánh Thần, Thiên Chúa trở thành Đấng nghìn trùng xa cách.

Lạy Chúa Giêsu, xin ban Thánh Thần Chúa cho chúng con, để nhờ ánh sáng Thánh Linh soi dẫn, chúng con nhận biết, yêu mến Chúa và tìm được nơi kho tàng Tin Mừng những lời thần thiêng đem lại cho chúng con sức sống mới.

Lm. Inhaxiô Trần Ngà



Chúa Thánh Thần Đấng Làm Cho Chúng Ta Không Còn Mồ Côi

nuơng tựa và một sự hiện diện giúp mình biết rằng đời mình có ý nghĩa đối với ai đó. Vì thế, mồ côi không chỉ là mất cha mẹ hay người thân. Ở chiều sâu nhất, mồ côi là mất sự nối kết. Người ta rất nhạy cảm với tình trạng mồ côi trong gia đình huyết thống. Người ta xót xa cho một đứa trẻ mất cha mẹ hay một cụ già bị bỏ quên trong tuổi xế chiều. Vì ai cũng hiểu rằng khi những tương quan nền tảng bị đổ vỡ, con người dễ rơi vào bất an, cô độc và khủng hoảng căn tính.

“Thầy sẽ không để anh em mồ côi... Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác, là Thần Chân Lý.” (x. Ga 14, 16-18). Trong bản văn Hy Lạp, chữ Đức Giêsu dùng là orphanos - mồ côi. Nhưng chữ ấy không chỉ có nghĩa là một đứa trẻ mất cha mẹ. Nó còn mang nghĩa sâu hơn: một người bị bỏ lại bơ vơ, không còn điểm tựa tương quan, không còn nơi để thuộc về và nương tựa. Vì thế khi Đức Giêsu nói: “Thầy sẽ không để anh em mồ côi,” Người không chỉ nói rằng các môn đệ sẽ không bị bỏ lại một mình sau khi Người ra đi. Người đang chạm đến nỗi sợ sâu nhất của con người: nỗi sợ bị cắt đứt khỏi tình yêu và khỏi sự nối kết.

Con người sợ mồ côi vì con người được dựng nên cho tương quan. Không ai có thể lớn lên và sống bình an nếu không có một nơi để thuộc về, một tình yêu để

Nhưng nhiều khi người ta lại ít nhạy cảm với sự mồ côi thiêng liêng. Có biết bao người vẫn hiện diện trong Hội Thánh, vẫn tham dự Phụng Vụ, vẫn sinh hoạt trong giáo xứ hay cộng đoàn, nhưng trong sâu thẳm lại sống như những đứa trẻ mồ côi trong chính nhà Chúa. Họ biết giáo lý, biết luật lệ, biết bổn phận, nhưng chưa thật sự sống cảm nghiệm mình là người con được yêu thương và thuộc về Thiên Chúa. Bởi thế, Đức Giêsu nói: “Thầy sẽ không

Đọc tiếp trang 13 —→



Tiếp kiến chung 13/05/2026

ĐTC Lêô XIV: Đức Maria là mẫu gương hoàn hảo của điều Giáo Hội được mời gọi trở thành

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng ngày 13/5/2026, suy tư về mối quan hệ đặc biệt giữa Đức Trinh Nữ Maria và Giáo Hội, Đức Thánh Cha Lêô XIV nói rằng Đức Maria, vâng phục sự tác động của Chúa Thánh Thần, là mẫu mực hoàn hảo cho toàn thể Giáo Hội. Với sự cởi mở vô điều kiện đối với mầu nhiệm Thiên Chúa, Mẹ cũng là một thành viên ưu tú của Giáo Hội. Và vì Mẹ sinh ra những người con trong Chúa Con, Mẹ là Mẹ của toàn thể Giáo Hội.

Khi đi vòng quanh Quảng Trường Thánh Phêrô để chào các tín hữu quy tụ tham dự buổi Tiếp Kiến Chung hàng tuần, Đức Thánh Cha Lêô XIV đã dừng lại tại nơi cách nay đúng 45 năm, vào ngày 13/5/1981, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã bị mưu sát. Ngài xuống xe và cầu nguyện giậy lát trước nơi có bia đá cẩm thạch trắng, ở bên phải của Quảng Trường. Sau đó Ngài cũng quỳ xuống và chạm tay vào phiến đá, một cử chỉ để tưởng nhớ biến cố gây chấn động thế giới.

Trong lời chào các tín hữu và du khách nói tiếng Anh sau bài giáo lý, Đức Thánh Cha nhắc lại: “Hôm nay chúng ta kính nhớ Đức Mẹ Fatima. Vào ngày này, cách đây 45 năm, đã có một âm mưu ám sát Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, và vì những lý do đó, tôi đã dành bài giáo lý hôm nay nói về Đức Trinh Nữ Maria”.



ĐTC Lêô XIV cầu nguyện tại nơi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II bị ám sát (năm 1981) (@Vatican Media)

Trước khi Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý, cộng đoàn đã nghe đoạn sách Công Vụ Tông Đồ (1, 13-14):

Trở về nhà, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Đó là các ông: Phêrô, Gioan, Giacôbê, Anrê, Philíp-phê, Tôma, Batôlômêô, Mátthêu, Giacôbê con ông Anphê, Simôn thuộc nhóm Quá Khích, và Giuđa con ông Giacôbê. Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Maria thân mẫu Đức Giêsu, và với anh em của Đức Giêsu.

Và sau đó, Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý:

Đức Maria là mẫu gương, thành phần ưu tú và mẹ của Giáo Hội.

Anh chị em thân mến!

Công Đồng Vaticanô II đã dành chương cuối cùng của Hiến Chế tín lý về Giáo Hội để nói về Đức Trinh Nữ Maria (x. *Lumen gentium*, 52-69). Đức Maria “được nhìn nhận là thành viên ưu tú và độc nhất vô nhị của Giáo Hội, đồng thời là hình ảnh và tấm gương tuyệt hảo của Giáo Hội về đức tin và đức mến” (số 53). Những lời này mời gọi chúng ta hiểu rằng, nơi Đức Maria, Đấng đã đón nhận và sinh hạ Con Thiên Chúa nhập thể dưới tác động của Chúa Thánh Thần, chúng ta có thể nhận ra Mẹ vừa là *mẫu gương* và *thành phần ưu tú*, đồng thời là *người mẹ* của toàn thể cộng đoàn Giáo Hội.

Bằng cách để cho mình được uốn nắn bởi Ân Sủng, điều đã được hoàn thành nơi Mẹ, và bằng cách đón nhận hồng ân của Đấng Tối Cao bằng đức tin và tình yêu trinh khiết của mình, Đức Maria là *mẫu gương* hoàn hảo cho điều mà toàn thể Giáo Hội được mời gọi trở nên: một thụ tạo của Lời Chúa và là mẹ của các con cái Thiên Chúa được sinh ra trong sự vâng phục hoạt động của Chúa Thánh Thần. Đồng thời, vì Mẹ là tín hữu mẫu mực, nơi Mẹ chúng ta thấy hình thức hoàn hảo của sự cởi mở vô điều kiện đối với mầu nhiệm của Thiên Chúa trong sự hiệp thông của dân thánh của Chúa, nên Đức Maria là *thành phần* ưu tú của cộng đoàn Giáo Hội. Sau cùng, bởi vì Mẹ sinh ra những người con trong Chúa Con, được yêu thương trong Đấng Yêu thương đời đời, Đấng đã đến ở giữa chúng ta, Đức Maria là *Mẹ* của toàn thể Giáo Hội; Giáo Hội có thể chạy đến với Mẹ bằng sự tin thác của con thảo, trong niềm xác tín rằng mình được lắng nghe, gìn giữ và yêu thương.

Sự tuyển chọn vô điều kiện của Thiên Chúa và sự tự do chấp thuận bằng đức tin của Mẹ.

Chúng ta có thể diễn tả tất cả những đặc tính ấy của Đức Trinh Nữ Maria bằng cách gọi Mẹ là *người phụ nữ, người là biểu tượng của Mầu Nhiệm*. Từ ngữ “người nữ” nhấn mạnh đến tính cụ thể trong lịch sử của thiếu nữ Israel này, người đã được sống kinh nghiệm phi thường là trở nên Mẹ Đấng Mêsia. Còn từ “biểu tượng” cho thấy nơi Mẹ, chuyển động kép của việc bước xuống và đi lên: nơi Mẹ, sự tuyển chọn vô điều kiện của Thiên Chúa và sự tự do chấp thuận bằng đức tin của Mẹ đều tỏa sáng. Vì thế, Đức Maria là người nữ biểu tượng của *Mầu Nhiệm*, nghĩa là của chương trình cứu độ của Thiên Chúa, vốn từng được ẩn giấu và nay được mạc khải trọn vẹn nơi Đức Giêsu Kitô.

Đức Maria không hề làm lu mờ hay làm suy giảm vai trò trung gian duy nhất của Đức Kitô.

Công Đồng đã để lại cho chúng ta một giáo huấn rõ ràng về vị trí đặc biệt dành cho Đức Trinh Nữ Maria trong công trình Cứu Chuộc (x. *Lumen gentium*, 60-62). Công Đồng nhắc lại rằng chỉ có một Đấng Trung Gian cứu độ duy nhất là Đức Giêsu Kitô (x. 1 Tm 2, 5-6), và Mẹ chí thánh của Người “không hề che khuất hay làm suy giảm vai trò trung gian duy nhất của Đức Kitô, nhưng biểu lộ hiệu quả của vai trò ấy” (LG, 60). Đồng thời, “Đức Trinh Nữ diễm phúc, được tiên định từ đời đời trong kế hoạch nhập thể của Ngôi Lời để trở nên Mẹ Thiên Chúa, [...] đã cộng tác một cách hoàn toàn đặc biệt vào công trình của Đấng Cứu Thế bằng sự vâng phục, đức tin, đức cậy và lòng mến nồng nhiệt, nhằm tái lập sự sống siêu nhiên cho các linh hồn. Vì thế, Mẹ đã trở nên Mẹ của chúng ta trong trật tự ân sủng” (số 61).

Đức Maria là hình tượng lý
Độc tiếp trang 13 →



Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN7PS)
(Lễ Chúa Lên Trời)

15. “PHÚC CHO NHỮNG AI CÓ LÒNG THƯƠNG XÓT, VÌ HỌ SẼ ĐƯỢC XÓT THƯƠNG”.

Từ ân huệ tới bôn phạt.

Đã đến lúc từ Lòng Thương Xót của Thiên Chúa chúng ta bước sang lòng thương xót của chúng ta; từ ân huệ tới bôn phạt. Khác với bất cứ một tôn giáo hay triết học tôn giáo nào, Kitô Giáo không bắt đầu bằng cách nói với con người điều họ phải làm để được cứu, nhưng bắt đầu bằng cách nói với con người điều Thiên Chúa đã làm để cứu họ. Nó không bắt đầu bằng bôn phạt, nhưng bằng ân huệ. Chắc chắn có những bôn phạt và giới răn – đòi hỏi hơn bao giờ hết – tuy nhiên không chiếm hạng đầu nhưng là hạng hai. Trước bôn phạt, có ân huệ; trước việc làm là ân sủng.

Ví dụ rõ ràng nhất là ví dụ về “giới răn thứ nhất và quan trọng nhất”, giới răn mến Chúa yêu người. Thánh Gioan quả quyết: *Không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa trước, nhưng chính Ngài đã yêu chúng ta trước.* Chúng ta yêu vì Ngài đã yêu chúng ta.^[187] Chúng ta sẽ thấy điều xảy ra theo cùng một cách như Lòng Thương Xót. Hạng từ thương xót do hai từ La tinh *misereor* và *cor* ghép lại, có nghĩa là động lòng thương, xúc động vì nỗi đau khổ hay sai lầm của người anh chị em mình. Chính như thế mà, như ta đã thấy, Thiên Chúa giải thích lòng thương xót của mình trước sự lầm lạc của dân Ngài: *“Trái tim Ta thổn thức, ruột gan Ta bồi hồi.”*^[188]

Lòng thương xót của con người, lý do hay hiệu quả của lòng Chúa Thương Xót.

Đức Giêsu nói: *“Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương”*^[189], và trong Kinh Lạy Cha, Ngài dạy chúng ta cầu

CÁI NHÌN CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT TIỂU LUẬN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA VÀ CỦA CON NGƯỜI

WGPĐL (01/01/2026) – “Cái nhìn của Lòng Thương Xót - Tiểu luận về Lòng Thương Xót của Thiên Chúa và của con người” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ do **Linh mục Micae Trần Đình Quảng** thực hiện.

nguyên như sau: *“Và tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”*. Ngài còn nói: *“Nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em.”*^[190] Những lời trên có thể làm cho chúng ta tưởng rằng Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đối với chúng ta là hiệu quả của lòng thương xót của chúng ta đối với người khác, và tương xứng với lòng thương xót ấy. Nhưng nếu như vậy thì tương quan giữa ân sủng và việc lành hoàn toàn bị đảo ngược, chúng ta phá hủy tính chất cho không của Lòng Chúa Thương Xót, đã được Thiên Chúa long trọng công bố trước mặt Môsê: *“Ta thương ai thì thương, xót ai thì xót.”*^[191]

Chúng ta phải thương xót, vì chúng ta đã được thương xót, không phải để chúng ta được thương xót. Chúng ta phải thương xót, nếu không, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa không có hiệu quả nào đối với chúng ta, và sẽ được rút ra khỏi chúng ta. Ân sủng luôn “báo trước” và tạo ra bôn phạt. Phaolô viết cho tín hữu Colossê: *“Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau.”*^[192] Nếu trong mỗi phúc, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa đối với chúng ta dường như là hậu quả của việc chúng ta thương xót anh em mình, thì chính là vì Đức Giêsu tự đặt mình trong viễn tượng về ngày chung thẩm (“*họ sẽ được thương xót*”, thì tương lai!).

“Vì Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ không biết thương xót. Còn ai thương xót thì chẳng quan tâm đến việc xét xử.”^[193]

Dụ ngôn về hai người đầy tớ ^[194] là chìa khóa giúp hiểu cho đúng tương quan này. Chúng ta thấy thái độ của ông vua là người đầu tiên tha cho đầy tớ của mình một món nợ rất lớn (mười ngàn yên vàng!), không đặt ra điều kiện nào cả. Chính lòng quảng đại của ông lẽ ra phải thúc đẩy người đầy tớ này thương xót người chỉ mắc nợ anh ta một trăm quan tiền. Ông vua

trong dụ ngôn dĩ nhiên là Thiên Chúa, và những người đầy tớ là con người. Con người mắc nợ Thiên Chúa mọi sự, họ nhận được mọi sự từ Ngài. Nhưng Thiên Chúa không đòi quyền lợi nào cho mình. Ngài không yêu cầu điều gì có thể làm lợi cho Ngài. Ngài cho không, cho dư dật, không ra điều kiện tiên quyết. Nhưng nếu tình yêu này tuyệt đối vô điều kiện, thì, tôi lặp lại, nó không phải là không có hậu quả. Thiên Chúa muốn con người nhận tình yêu cho không mà Ngài ban trước cho con người, không tính toán. Nhưng Ngài cũng muốn con người cho phép tình yêu này sống trong họ, xâm nhập cả con người của họ. Và chính đó là điều mà người đầy tớ trong dụ ngôn từ chối. Đứng là anh ta nhận hưởng món quà rất lớn của chủ, nhưng lại có ý định giữ riêng cho mình, chặn nó nơi thâm sâu của mình. Anh phá vỡ đường chuyển động của tình yêu.

Thương xót như Cha chúng ta trên trời.

Tại sao Thiên Chúa lại đặt ra mối liên hệ chặt chẽ giữa Lòng Thương Xót của Ngài đối với chúng ta và lòng thương xót của chúng ta đối với người khác? Đức Giêsu nói với các môn đệ: *“Nhu Thầy đã yêu thương anh em, anh em hãy yêu thương nhau”*^[195] (không phải: anh em cũng phải yêu thương Thầy). Gioan quả quyết: *“Nếu Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế, chúng ta cũng phải yêu thương nhau.”*^[196] Chúng ta hẳn sẽ nói Thiên Chúa quan tâm tới tình yêu của chúng ta đối với người thân cận hơn là tới tình yêu của chúng ta đối với Ngài. Ở đây chúng ta thấy rõ sự khác biệt giữa tình yêu của con người là mạch kín, và tình yêu của Thiên Chúa là mạch hở. Trong *Triviata* của Verdi, nàng Violette đã ca lên: *“Yêu em đi, anh Alfred. Hãy yêu em như em yêu anh.”* Ở đây chúng ta có quy luật: em yêu anh, anh hãy yêu em; còn với Thiên Chúa, quy luật là: con yêu Chúa, hãy yêu anh em mình.

Tại sao lại có sự đối hướng đặc
Độc tiếp trang 7 →



Phân định giữa điều thiện và điều ác



PHÂN ĐỊNH GIỮA ĐIỀU THIỆN VÀ ĐIỀU ÁC

Thiện và ác. Chắc hẳn bạn đã gặp mô típ này xuất hiện nhiều trong truyện tranh, trò chơi điện tử, phim cao bồi Viễn Tây và biết bao loại hình phim ảnh khác. Trong những phim cao bồi xưa, người xem dễ dàng nhận ra ai là người tốt – đó là người đội chiếc mũ cao bồi màu trắng. Mặt khác, kẻ ác, chẳng lẫn vào đâu được, đầu thì đội mũ đen và toàn thân đều là đồ đen. Người tốt và kẻ xấu đều có băng nhóm riêng: “phe thiện” bảo vệ thị trấn, chiến đấu cho công lý và hòa bình; còn “phe ác” thì cướp ngân hàng, cướp tàu và gieo rắc những kinh hoàng cho dân chúng. Trong những câu chuyện ấy, thật rõ ràng ai thuộc về phe thiện và ai thuộc về phe ác.

Tư tưởng về thiện và ác này cũng được thấy trong nhiều truyền thống tôn giáo, bao gồm cả truyền thống của (Kitô Giáo) chúng ta. Trong sách Sáng Thế, chúng ta được giới thiệu trước hết về sự thiện hảo của Thiên Chúa. Người tạo dựng toàn thể vũ trụ và thấy mọi sự đều thật tốt đẹp. Con người cũng được tạo dựng tốt lành. Tuy nhiên, mọi sự trở nên phức tạp khi sự dữ – biểu tượng là con rắn – xuất hiện. Con rắn cám dỗ Adam và Evà chống lại Thiên Chúa (Đấng đã căn dặn rõ ràng rằng họ không được ăn trái cây ở giữa vườn). Adam và Evà đã chọn điều hư dối, tức sự dữ, thay cho điều họ biết là chân thật, là điều thiện.

Chúng ta đã nghe trình thuật này nhiều lần đến nỗi dễ dàng theo dõi và chứng kiến Adam và Evà rơi vào mưu chước của con rắn: “*Đừng nghe nó! Nó là ma quỷ đấy. Đừng đến gần cây ấy. Gì cơ? Hai người thực sự đã ăn trái ư! Hai người nghĩ gì thế?*” Đối với chúng ta, lựa chọn giữa thiện và ác của hai ông bà xem ra quá hiển nhiên. Nhưng trong đời sống thường ngày, ranh giới ấy không phải lúc nào cũng rõ ràng như vậy.

Trước hết, đời thật không bao giờ giản lược thành những chiếc mũ cao

bồi trắng/đen như trong phim ảnh để ta phân biệt thiện và ác.

Thứ hai, không có chuyện người tốt lúc nào cũng làm điều tốt và kẻ xấu lúc nào cũng làm điều ác. Thiên Chúa đã tạo dựng thế giới và mọi người chúng ta tốt lành. Tuy nhiên, giống như Adam và Evà, chúng ta đều có thể bị cám dỗ mà chọn lựa những điều trái nghịch với ý muốn Thiên Chúa, dù biết đâu là điều thiện.

Thứ ba, khi phải chọn lựa cách hành động, đôi khi không dễ để biết mình phải làm gì. Làm sao ta biết Thiên Chúa muốn ta làm điều gì, tức là ý định của Người đối với ta? Chính lúc này đây, việc **phân định** được đặt vào trung tâm. Phân định được hiểu là tiền trình lắng nghe và nhận ra thánh ý Thiên Chúa, là việc tìm hiểu Người đang mời gọi ta điều gì. Phân định có thể diễn ra khi ta phải đưa ra một quyết định ngay tức khắc (chẳng hạn như tôi có nên lên tiếng về câu nói đùa mang tính phân biệt chủng tộc của bạn thân, hay giả vờ như nó không ảnh hưởng đến mình?), hay là một chọn lựa liên quan đến định hướng lâu dài cho đời mình (nhóm bạn nào thật sự giúp ta lớn lên?). Trong cả hai trường hợp, các chọn lựa ta đưa ra đều liên quan đến Thiên Chúa và đến con người mà Người mời gọi ta trở thành. Đôi lúc ta tưởng rằng Thiên Chúa chẳng quan tâm đến những điều quá nhỏ nhặt trong đời sống hằng ngày của ta – như hôm nay mặc gì, đọc sách nào, sau giờ học nên làm gì, hoặc cuối tuần này nên đi chơi với ai. Nhưng thực ra, mọi chọn lựa, dù nhỏ đến đâu, đều có thể đưa ta đến gần Thiên Chúa hơn hoặc xa khỏi Người.

Dưới đây là một vài gợi ý thực hành quý giá đã được kiểm chứng theo thời gian có thể giúp ta đưa ra những quyết định phù hợp với thánh ý Thiên Chúa.

Dành khoảng lặng riêng tư với Thiên Chúa.

Trước hết, hãy nhớ rằng Thiên Chúa luôn ở với bạn. Hãy dành một khoảng thời gian tĩnh lặng bên Chúa – ngồi lại với Lời Chúa hoặc chiêm ngắm một ảnh tượng Thánh, đi dạo giữa hàng cây hoặc bên dòng nước, hay tìm về một góc yên tĩnh như Nhà Nguyện để tâm hồn bạn được hòa điệu với Người. Hãy cảm nghiệm tình yêu nhiệm mầu của Thiên Chúa dành cho

bạn; đó là nền tảng của mọi chọn lựa trong đời sống.

Lắng nghe những xao động của lòng mình.

Trong loạt phim Star Wars (một câu chuyện kinh điển về cuộc chiến giữa thiện và ác), có câu nói đáng ghi nhớ thường được lặp lại: “*Hãy lắng nghe những xao động của lòng con.*” Trong *Tập VI: Sự trở lại của Jedi*, nhân vật Luke đã nói: “*Cha, hãy lắng nghe những cảm xúc của mình, Cha không thể làm điều này. Con cảm nhận sự giằng co trong Cha. Hãy buông bỏ hận thù.*” Anh đang mời gọi Darth Vader chọn điều thiện trong ông thay vì buông mình theo sự dữ. Đó không chỉ là câu chuyện điện ảnh. Trong quá trình phân định thiêng liêng, chúng ta cũng xét lại cảm xúc của mình để xem mình đã cùng bước với Thiên Chúa thế nào trong ngày sống. Ta có thể đặt ra hai câu hỏi quan trọng: Khi nào tôi cảm nghiệm được sự hiệp nhất với Thiên Chúa? Khi nào tôi cảm thấy mình hoàn toàn xa rời Người? Những hồi đáp của tâm hồn chúng ta sẽ giúp ta nhận ra mình đang đứng ở đâu trong tương quan với Thiên Chúa, và giúp ta chọn lựa cách sáng suốt con đường mà mình sẽ tiến bước.

Tình thức trước cơn cám dỗ.

Đôi lúc, khi xét lại những cảm xúc của mình, ta nhận ra có những điều luôn lặp lại để đưa ta vào cám dỗ. Điều quan trọng nằm ở chỗ nhận biết điều gì là cám dỗ đối với mình. Nhận ra cơn cám dỗ giúp ta thận trọng hơn và không bị bắt ngờ mà sa ngã. Ví như khi tôi biết mình dễ đánh mất bình tĩnh mỗi khi nổi nóng với em trai vì sự quấy rầy của nó, tôi có thể lựa chọn những biện pháp phòng ngừa khác đi để tránh rơi vào cám dỗ ấy: đáp lại bằng sự tử tế, tạm lánh mặt khi nó quá đáng, hoặc đợi đến lúc nó hành xử “bình thường” trở lại để nói chuyện. Đôi khi cũng cần trao đổi với người mà ta tín nhiệm, để được nâng đỡ trong việc đối diện và vượt thắng các cám dỗ.

Ý thức về tiếng nói từ lương tâm mình.

Lương tâm là tiếng nói nội tâm giúp mỗi người chúng ta phán đoán tính luân lý của các hành vi. Nó hướng dẫn ta tuân giữ luật Chúa bằng cách làm điều thiện và tránh điều ác.

Khi phải đưa ra quyết định, việc tham khảo lương tâm là điều chính đáng, bởi đó là kim chỉ nam dẫn ta đến những chọn lựa ngay lành.

Hãy tìm đến những người đã ‘trải qua và vượt thắng’.

Thật đáng mừng, ta không phải một mình mò mẫm để tìm thánh ý Thiên Chúa nơi cuộc đời mình. Ngoài ơn thánh của Người, ta còn có Kinh Thánh, có Giáo Hội, và vô số chứng tá của các Thánh soi lối dẫn đường. Ta có thể đọc lại những câu chuyện nói về cách Đức Giêsu và các Thánh đã chọn lựa theo thánh ý Thiên Chúa và đối diện với các cơn cám dỗ. Mỗi lần ta đứng trước một chọn lựa, hãy nhớ rằng ta luôn có cả một cộng đoàn cố vấn thánh thiện là những người đã ‘trải qua và vượt thắng’, và luôn sẵn sàng nâng đỡ ta.

Hãy xét đến hoa trái của hành động.

Trong sách Tin Mừng theo Thánh Máthêu chương 7, Đức Giêsu nhắc các môn đệ rằng họ có thể phân biệt điều chân thật và điều giả dối dựa trên chính hoa trái của hành động: “*Nên hề cây tốt thì sinh quả tốt, cây xấu thì sinh quả xấu. Cây tốt không thể sinh quả xấu, cũng như cây xấu không thể sinh quả tốt*” (Mt 7, 17-18). Nếu hoa trái ấy – tức lời nói, thái độ, hành vi – tốt lành, đó là dấu chỉ xác thực cho thấy quyết định ta đã làm hay sắp làm là điều thiện hảo. Nếu hoa trái ấy “thối rữa”, đó là dấu chỉ rõ ràng cho thấy ta cần hoán cải và sửa chữa. Phân định đích thực luôn sinh hoa trái tốt lành, ngay cả khi lựa chọn đó không phải điều ta dễ dàng chấp nhận cho bản thân mình.

Một số chỉ dẫn trên đây sẽ trợ giúp bạn phần nào khi bạn đứng trước các lựa chọn. Và mặc dù việc đưa ra những quyết định đúng đắn đôi lúc rất khó, hãy tin thác rằng Chúa Thánh Thần luôn đồng hành, soi sáng, và hướng dẫn ta chọn lựa điều thiện hảo và chân thật.

biệt này của tình yêu, từ Thiên Chúa hướng tới người thân cận? Lý do trực tiếp nhất là vì chúng ta còn sống trong xác thịt; tất cả đều phải qua xác thịt. Tình yêu cũng phải nhập thể để trung thực, chứ không trên mây trên gió, như vậy sẽ ra khỏi sương tan biến trong hư vô. Vì chúng ta không thể yêu Thiên Chúa cách cụ thể và thực tế này, với hồn và xác – do không thấy Thiên Chúa – chúng ta phải quay về với người thân cận mà chúng ta thấy được.^[197] Người thân cận, người khác, là khuôn mặt hữu hình của Thiên Chúa đối với tôi.

Thánh Catarina Sienna viện dẫn một lý do khác cũng rất cơ bản. Ngài đặt vào miệng Thiên Chúa những lời sau đây:

“Ta truyền cho con yêu ta bằng cùng một tình yêu như Ta yêu con. Thật ra con không thể làm điều đó cho đầy đủ. Ta đã yêu con trước khi được có đối với Ta, đều là một món nợ con phải trả, không phải một ơn mà con làm cho Ta, trong khi tình yêu mà Ta có cho con lại là một ân huệ Ta ban cho con, chứ không mắc nợ con. Con không thể trả lại Ta tình yêu Ta đòi hỏi nơi con. Nhưng Ta đã đặt con bên cạnh người thân cận của con, để con có thể làm cho người đó điều con không thể làm cho Ta: yêu người đó vì thiện ý, vô vị lợi, không mong đợi bất kỳ lợi lộc nào. Khi ấy Ta coi điều con làm cho người thân cận là làm cho Ta.”^[198]

Hiển nhiên là chúng ta, những thụ tạo tội lỗi, không thể yêu Thiên Chúa bằng một tình yêu “thương xót”, chúng ta không thể tỏ lòng thương xót với Thiên Chúa. Đó là lý do vì sao người thân cận đã được ban cho chúng ta. Đó là điều cho phép chúng ta thi hành lệnh truyền của Đức Giêsu có vẻ là không thể: “*Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ.*”^[199] Như vậy, chúng ta có thể làm cho người khác đúng những gì Thiên Chúa làm cho chúng ta. Và Ngài coi điều đó (một đặc điểm khác trong sự thương xót vô biên của Ngài!) như thể chúng ta đã làm cho chính cá nhân Ngài. “*Là các người đã làm cho chính Ta vậy!*”^[200]

Tuy nhiên, khác với Lòng Thương Xót của Chúa đối với chúng ta, lòng thương xót của ta đối với người thân cận không phải là một ân

huệ chúng ta ban cho người đó, mà là một món nợ chúng ta trả cho người đó: “*Anh em đừng mắc nợ gì ai, ngoài món nợ tương thân tương ái.*”^[201] Tại sao lại là món nợ? Chúng ta đã nhận được một mức độ vô biên tình yêu phải chia sẻ với anh em mình. Dù yêu một người anh em mấy đi nữa, chúng ta sẽ không bao giờ sánh bằng với mức độ nhận được cho người đó và thuộc về người đó. Thiên Chúa đã bày tỏ cho chúng ta một Lòng Thương Xót vô biên khi ban cho ta người Con của Ngài là Đức Giêsu. Ngài đòi ta không được giữ Lòng Thương Xót ấy cho mình, nhưng làm cho nó lưu chuyển. Ngài đòi nước mà Ngài đã ban cho ta phải trở nên nơi ta “*một mạch nước vọt lên, đem lại sự sống đời đời.*”^[202] Vậy mỗi người trong các anh em gõ cửa nhà bạn đều là một chủ nợ đòi nợ của họ. Cho dù bạn không thể lúc nào cũng cho họ những gì họ đòi, vẫn phải để ý đừng bao giờ để họ ra về mà không có được những gì họ cần.

Ở đây chúng ta lưu ý là động lực chính yêu thúc đẩy chúng ta yêu người thân cận không phải là ngoại tại, nhưng nội tại nơi ta. Không phải vì Thiên Chúa đòi ta yêu họ, cũng không phải vì họ xứng đáng được Thiên Chúa yêu mà xứng đáng được ta yêu. Chính vì Thiên Chúa đã đặt nơi ta, đã giao phó cho ta, tình yêu của Ngài ngay cả đối với các anh em ta, Căn bản đó là đức bác ái đối thần với tư cách là nhân đức thiên phú: nhân đức ấy tham dự vào chính tình yêu của Thiên Chúa, được “*thông phần bản tính Thiên Chúa*”^[203], bản tính này là tình yêu, vì vậy là một khả năng yêu mới như Thiên Chúa yêu.

Lòng Thương Xót, nơi gặp gỡ các tôn giáo.

Có lẽ đây là điều làm cho Kitô Giáo xích lại gần Phật Giáo nhất. Trong Phật Giáo, lòng trắc ẩn đối với mọi sinh vật tạo nên “chính hành”, một trong bát chính đạo đưa tới giác ngộ. Nhưng động lực lại khác nhau trong hai tôn giáo này. Trong Kitô Giáo, nền tảng là con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, “*là Cha giàu lòng từ bi lân ái, và là Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng đỡ ủi an*”^[204], Đấng “*yêu thương mọi loài hiện hữu, không ghê tởm bất cứ loài nào khác Chúa đã làm ra.*”^[205] Trong Phật Giáo – một tôn giáo không biết đến ý tưởng về một Thiên Chúa có ngôi vị và sáng tạo – nền tảng có

Link bài gốc: [Discerning Between Good and Evil](#)
Nguồn: Loyola Press
Chuyển ngữ: Jos. John B. | CTV JESCOM – Truyền Thông Dòng Tên



tính cách nhân học và vũ trụ: *con người phải từ bỏ do liên đới và trách nhiệm liên kết họ với mọi sinh vật.*

Sự khác biệt này không được ngăn cản chúng ta cùng nhau hành động trên bình diện thực tế, đặc biệt ngày nay, lúc đời sống bị bạo hành đe dọa, và tương quan giữa con người nhau trở nên quá khó khăn và “tàn nhẫn”. Người Kitô hữu chúng ta học nhiều từ những sách của Dalai-Lama Tenzin Gyatso, người đã đề nghị một thứ “đạo đức học hòa bình và trắc ẩn” cho thiên niên kỷ thứ ba. Mỗi trang sách toát ra một ý thức lớn về sự liên đới, hầu như âu yếm đối với mọi sinh vật, và gợi ý đưa nhận quan này vào trong chính trị, kinh tế và trong tất cả những lãnh vực khác của cuộc sống.

Nếu lòng thương xót như một thái độ và một đức tính nhân loại đưa Kitô Giáo xích lại gần Phật Giáo cách nào đó, thì lòng thương xót như một thuộc tính của Thiên Chúa đưa nó tới gần Do Thái Giáo và Hồi Giáo, nghĩa là hai tôn giáo lớn độc thần. Chính Đức Phanxicô nhấn mạnh điều này trong Thông điệp công bố Năm Thánh. Ngài viết như sau:

“Giá trị của Lòng Thương Xót vượt qua các ranh giới của Giáo Hội. Nó có liên hệ với Do Thái Giáo và Hồi Giáo, là những tôn giáo coi nó như một trong những thuộc tính có ý nghĩa nhất của Thiên Chúa. Israel đã tiên vãn lãnh nhận mạc khải này, một mạc khải như một khởi điểm trong lịch sử cho một sự phong phú vô biên được ban cho tất cả nhân loại. [...] Về phần mình, Hồi Giáo gán cho Đấng Tạo Hóa những phẩm tính thương xót và nhân từ. Người ta thường thấy những lời kêu cầu này trên môi miệng người Hồi Giáo, là những người cảm thấy mình được lòng thương xót đồng hành và nâng đỡ trong sự yếu đuối hàng ngày. Cũng chính họ tin rằng không ai có thể giới hạn lòng thương xót của Allah vì các cửa của Ngài luôn rộng mở.”[206]

Đầu chảy xuống từ chòm râu Aaron.

Thánh Augustinô nói: “Chúng ta là những con người phạm trần, mong manh, ốm yếu, mang những bình đất sét, khó chịu với nhau.”[207] Chúng ta không thể sống hài hòa với nhau, trong gia đình hoặc trong bất cứ kiểu sống cộng đồng nào, không biết tha thứ và thương xót nhau. Chúng ta phải phản ứng bằng cách tha thứ và, cho tới lúc còn có thể, bằng lời xin lỗi,

hơn là bằng cách lên án. Khi là về chúng ta, chúng ta chỉ cần áp dụng câu ngôn ngữ: “Ai tha cho mình, thì Thiên Chúa buộc tội người ấy; ai buộc tội mình, thì Thiên Chúa tha cho người ấy; nhưng khi là về người khác thì câu trên trở thành: “*Ai tha cho anh em mình, thì Thiên Chúa tha cho người ấy; ai buộc tội anh em mình, thì Thiên Chúa buộc tội người ấy*”.

Tha thứ trong một cộng đồng cũng giống như nhót trong một bộ máy. Nếu chúng ta bắt đầu lên đường trong một chiếc xe không có một giọt nhót nào trong máy, thì chỉ sau vài phút tất cả đều nóng rực. Cũng như nhót, tha thứ làm giảm những ma xát. Thương xót nhau phải là tình cảm tự nhiên nhất cho chúng ta, những thụ tạo con người. Không có lòng trắc ẩn dù chỉ chút xíu, thì phải bịt mắt bưng tai trước những tiếng kêu ai oán mà chúng ta nghe thấy từ tứ phía.

Tôi đã sử dụng hình ảnh đầu nhót. Một trong những Thánh Vịnh ca ngợi vẻ đẹp và niềm vui của những anh em được sống bên nhau, giống “*như dầu quý đổ trên đầu, xuống râu xuống cổ áo châu Aaron.*”[208] Aaron của chúng ta, Vị Thượng Tế của chúng ta, chính là Đức Kitô; sự thương xót và tha thứ, chính là dầu chảy từ “đầu” được đưa lên cao trên Thập Giá, và tràn xuống toàn thân là Giáo Hội tới những mếp áo, tức là tới những người ở ngoài lề.

Chúng ta hãy tìm cách cụ thể nhận ra, trong những mối quan hệ của chúng ta với mỗi người, mỗi quan hệ nào có vẻ cần thiết nhất để đưa dầu của lòng thương xót và hòa giải thấm sâu vào trong đó, âm thầm đổ dầu cho đời. Nơi nào chúng ta sống như thế, thì như lời Thánh Vịnh kết thúc, nơi đó có “*ân huệ Chúa ban, chính là sự sống chứa chan muôn đời*”. (còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/LCBN*)

<16. “HÃY MẶC LẤY LÒNG DẠ THƯƠNG XỐT”>

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPD (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(*Tiếp theo BTDL/CN7PS/LCLT*)

III. NGƯỜI CÓ TIN KHÔNG?

2. “Ông làm chứng cho chính mình”.

Vậy chính Đức Giêsu, bằng câu “Tôi Hằng Hữu” và bằng vô số cách khác, tự xưng mình là Thiên Chúa trong Phúc Âm thứ IV. Như vậy, Ngài đã làm rõ một yêu sách mà, trong suốt cuộc đời trần thế của Ngài, đã được hình thành ngay cả một cách mặc nhiên. Quả thực, các môn đệ chưa thể mang nổi gánh nặng của một mạc khải như thế.

Nhưng động lực này chỉ là thứ yếu. Lý do khiến Đức Giêsu để dành sự hiểu biết đầy đủ về chính mình

trong thời kỳ hậu Phục Sinh – và do đó cho lời chứng của các Tông Đồ – thì khác và mang tính quyết định hơn: đó là vì chính sự chết và sự sống lại của Ngài là chìa khóa giúp hiểu Ngài là ai. Theo nghĩa này, lời chứng của các Tông Đồ – thực tế là các tác phẩm của Tân Ước – là một phần không thể thiếu trong việc Đức Giêsu tự mạc khải mình. Ở đó, nhờ Thần Khí của mình, Ngài đã bày tỏ điều Ngài không thể nói trực tiếp trước khi chết và sống lại. Trước khi biết “Đức Giêsu là Thiên Chúa”, điều quan trọng là phải biết “Đức Giêsu là Thiên Chúa nào”, và điều này chỉ được bày tỏ trên Thập Giá và trong sự Phục Sinh.

Do đó, không chỉ tác giả Phúc Âm công bố Đức Giêsu là “Thiên Chúa”, mà chính Đức Giêsu cũng tự xưng như vậy. Nhưng ở đây, ngay trong cuộc đời của Đức Kitô, đã xảy ra một cuộc tranh chấp gắt gao: “Ông làm chứng cho chính mình, lời chứng của ông không thật” (Ga 8, 13). Đức Giêsu trả lời: “Tôi có làm chứng cho

chính mình đi nữa, thì lời chứng của tôi vẫn là chứng thật” (Ga 8, 14). Câu trả lời này chỉ có vẻ bên ngoài là vô lý và trái ngược với quan niệm của chúng ta về lời chứng. “Nếu một người có một sự hiểu biết hoàn hảo về chính mình, sự hiểu biết không thể chia sẻ với bất kỳ ai khác, thì lời chứng của người đó thực tế là lời chứng duy nhất có thể giữ lại.”^[51] Đây chính là trường hợp của Đức Giêsu và của một mình Ngài. Một mình Ngài biết mình đến từ đâu và đi đâu; một mình Ngài đến từ trời, tất cả những người khác đều đến từ đất (x. Gl 8, 14. 23). Đức Giêsu làm chứng cho mình, vì cùng một lý do như Thiên Chúa, theo Kinh Thánh, “đã không thể lấy danh ai cao trọng hơn mình mà thể, nên đã lấy chính danh mình mà thể” (Dt 6, 13).

Đức Giêsu minh họa sự kiện này bằng cách nói tới hình ảnh ánh sáng. Ngài nói: “Tôi là ánh sáng thế gian” (Ga 8, 12). Thánh Sứ nói: (Ngài là) “ánh sáng thật” (Ga 1, 9). Ánh sáng của thể gian có thể nhận được ánh sáng của thể gian chăng? Mặt trời có thể nhận ánh sáng của một ngọn nến chăng? Đặc tính của ánh sáng là tự nó là ánh sáng, soi sáng mọi vật, không bị vật nào khác soi sáng. Ánh sáng chỉ có thể tỏa sáng, hy vọng có những đôi mắt rộng mở để đón nhận nó. “Vậy ý nghĩa thực sự trong câu trả lời của Đức Giêsu là lời tuyên bố của Ngài tự nó là bằng chứng của chính nó. Quả thực, chỉ bằng cách tỏa chiếu ánh sáng, người ta mới có thể đưa ra thực chất một cách hiệu quả cho lời khẳng định rằng chính mình là “ánh sáng”. Mục đích của toàn bộ Phúc Âm là cho thấy rằng công việc của Đức Kitô tự nó có sức thuyết phục: *erga* (các công việc) của Ngài là ánh sáng.”^[52] Gioan Tẩy Giả chắc chắn làm chứng về ánh sáng (x. Ga 1, 8), nhưng giống như một ngọn đèn nhỏ vẫn cháy sáng chờ rạng đông và tắt đi khi mặt trời vừa mọc. Chính Ngài lui đi khi nói: “Người phải nổi bật lên, còn thầy phải lu mờ đi” (Ga 3, 30). Chỉ một hữu thể có thể làm chứng cho Đức Giêsu và thực sự làm chứng cho Ngài, đó là Chúa Cha. Liên tục và bằng nhiều cách, Chúa Cha làm chứng cho Đức Kitô, bằng những lời Kinh Thánh nói về Người (x. Ga 5, 19), bằng những lời Người ban cho Ngài loan báo và những công việc Người giao cho Ngài hoàn thành. Nhưng tất cả những điều này giả thiết một điều

kiện, để có hiệu quả: mang trong mình “Lời”, hay “Tình Yêu của Chúa Cha”, hay “của Thiên Chúa”. yêu mến ánh sáng và muốn thi hành thánh ý Thiên Chúa (x. Ga 5, 38; 5, 41; 7, 17; 8, 47). Rất nhiều cách khác nhau để nói lên cùng một điều.

Mọi chứng từ đến từ bên ngoài đều rơi vào khoảng không, nếu nó không tìm thấy trong tâm hồn một khả năng lắng nghe và đón nhận. Ánh sáng có thể chiếu sáng bao nhiêu tùy thích, nhưng nếu con mắt phải tiếp nhận ánh sáng nhằm lại, thì trên thực tế, dường như ánh sáng đó không chiếu sáng. Trong trường hợp này, việc một người không nhìn thấy không có nghĩa là không có ánh sáng, nhưng là người đó bị mù. Đức Giêsu có thể cho thấy thân tính của Ngài, nguồn gốc từ trời của Ngài, nhưng nếu không có cơ quan tiếp nhận mạc khải này, hoặc có nhưng không hoạt động, thì sẽ không có sự công nhận nào xảy ra, không có đức tin nào phát sinh. Cũng giống như khi nói với một người lạ không biết ngôn ngữ của người nói: lời nói lọt vào tai anh ta, nhưng chúng chẳng có ý nghĩa gì đối với anh ta, chúng chỉ là âm thanh. Chính trong bối cảnh Ngài tuyên bố câu “Tôi Hằng Hữu” – như thể Ngài đang chống lại sự thiếu giao tiếp giữa Ngài và thánh giả – mà Đức Giêsu nói: “Tại sao các ông không hiểu lời nói của tôi? Là vì các ông không thể nghe lời tôi nói” (Ga 8, 43).

Câu trả lời luôn luôn giống nhau: một số người không có lời Chúa trong họ, và dấu hiệu cho thấy họ không có lời ấy chính là vì họ không tin (x. Ga 5, 38). Nếu họ thuộc về Thiên Chúa, họ sẽ nhận ra Ngài đang nói lời của Thiên Chúa. Giống như một người đến từ một đất nước xa xôi, gặp ngay những người nói là cùng quê, nhưng khi nói tiếng mẹ đẻ với họ, họ không hiểu. Đây là dấu hiệu rõ ràng cho thấy họ đã nói dối và không đến từ cùng một đất nước, bởi vì Ngài biết “Ngài đến từ đâu”. Đó cũng là nhận xét đau đớn tương tự của các Tông Đồ sau lễ Phục Sinh. Trước Hội Đồng Do Thái cứng lòng tin, Phêrô tuyên bố: “Về những sự kiện đó, chúng tôi xin làm chứng cùng với Thánh Thần, Đấng mà Thiên Chúa đã ban cho những ai vâng lời Người” (Cv 5, 32). Ở đây, các Tông Đồ gọi là “Chúa Thánh Thần”, còn Đức Giêsu lại gọi là “Lời”, hay “tình yêu của Chúa Cha”, nhưng rõ ràng là về cùng một thực tại, nghĩa là

sự tương ứng bên trong, mà chỉ một mình nó mới có thể cho phép đón nhận chứng từ bên ngoài, về Đức Giêsu trong thời của Ngài, và bây giờ là chứng của các Tông Đồ. Tâm nhìn thu hẹp lại trong tâm hồn con người; chính đây là chỗ quyết định xem ai sẽ là tín hữu, ai không.

3. “Làm sao các ông có thể tin được?”

Nhưng tại sao một số người không có “Lời” này hoặc Thần Khí này, vốn cho phép họ nhận ra những gì Đức Giêsu nói về mình là đúng, và Ngài thực sự là Con Thiên Chúa? Có lẽ chính Thiên Chúa phân biệt đối xử và làm mù quáng, đã tiên định cho một số người tin và những người khác không tin chăng? Cần biết rằng một số người, chẳng hạn như Calvin, đã thực sự giải thích sự việc theo cách này. Nhưng khi đó làm sao người không tin chịu trách nhiệm, và có thể bị “xét xử” bởi lời Đức Giêsu và những việc Ngài làm? Đúng là chính Gioan viết, về một số người: “Sở dĩ họ không thể tin là vì Ngôn Sứ Isaia còn nói: Thiên Chúa đã làm cho mắt chúng ra đui mù và lòng chúng ra chai đá, kéo mắt chúng thấy và lòng chúng hiểu được mà hoá cái, rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành” (Ga 12, 39-40; x. Is 6, 9 tt). Nhưng chúng ta biết phải hiểu những đoạn Kinh Thánh này muốn nói gì: không phải chính Thiên Chúa làm mù quáng hay làm cứng lòng, nhưng Người cho phép tâm trí ra mù quáng và lòng dạ ra chai đá, như là hậu quả của sự lựa chọn tự do và sự phản kháng từ trước của con người. Thánh Phaolô nói: “Vì tuy biết Thiên Chúa, họ đã không tôn vinh hay cảm tạ Người cho phải đạo. Trái lại, đầu óc họ suy luận viển vông, và tâm trí ngu si của họ hóa ra mê muội... Vì họ đã không thêm nhận biết Thiên Chúa, nên Người đã để mặc họ theo trí óc lệch lạc mà làm những điều bất xứng” (Rm 1, 21. 28). Chính Thánh Phaolô đã chỉ rõ ai mới là kẻ thực sự làm con người mù quáng khi viết: “Tin Mừng chúng tôi rao giảng có bị che khuất, thì chỉ bị che khuất đối với những người hư mất, đối với những kẻ không tin. Họ không tin, vì tên ác thần ở đời này đã làm cho tâm trí họ ra mù quáng, khiến họ không thấy bừng sáng lên Tin Mừng nói về vinh quang của Đức Kitô, là hình ảnh Thiên Chúa” (2Cr 4, 3-4). Thánh Augustinô cũng cho rằng Thiên Chúa “không bỏ rơi, nếu Người không bị bỏ rơi.”^[53]

Dù nói thế, nhưng vẫn còn một phần mâu thuẫn trong việc một số người tin và một số thì không; và điều đó phải làm cho chúng ta cảm thấy sợ hãi, nhưng là sợ hãi hữu ích. Tuy vậy chúng ta phải quan tâm đến những gì tùy thuộc chúng ta, chứ không phải những gì tùy thuộc Chúa. Về Thiên Chúa, chúng ta biết rằng Người luôn công bằng và ngay thẳng, trong mọi việc Người làm, và như thế phải là đủ cho chúng ta.

Liên quan đến những gì tùy thuộc chúng ta, chính Đức Giêsu đã chỉ ra gốc rễ của sự cứng lòng tin nơi con người, nghĩa là tại sao người cứng lòng tin “không thể” tin: “Các ông tôn vinh lẫn nhau, và không tìm kiếm vinh quang phát xuất từ Thiên Chúa, thì làm sao các ông có thể tin được?” (Ga 5, 44). Một lần khác, ngay sau khi vừa nhắc lại những lời của Ngôn Sứ Isaia, Thánh Sứ viết: “Tuy nhiên, ngay cả trong giới lãnh đạo Do Thái cũng có nhiều người đã tin vào Đức Giêsu. Nhưng họ không dám xưng ra, vì sợ bị nhóm Pharisêu khai trừ khỏi Hội Đường. Thật thế, họ chuộng vinh quang của người phạm hơn là vinh quang của Thiên Chúa” (Ga 12, 42-43).

Vậy đâu là kẻ thù của niềm tin vào thần tính của Đức Kitô? Lý trí chăng? Không, đó là tội, và chính xác là tội kiêu ngạo, tìm kiếm vinh quang của mình. Ai bị chi phối bởi việc tìm kiếm vinh quang riêng của mình thì không thể tin, vì trong đức tin, không có vinh quang của con người, cũng như không có “sự độc đáo”. Trái lại, để tin, người ta phải từ bỏ, “từ bỏ phục Thiên Chúa”, như Thánh Phêrô đã nói (x. Cv 5, 32). Đúng là ai tin thì “sẽ thấy vinh quang Thiên Chúa” (Ga 11, 40), nhưng đây là vinh quang của Thiên Chúa, chứ không phải vinh quang riêng của mình. Tin, chính là thường trực đứng dưới thước đo của cái tuyệt đối, liên tục nghĩ tới sự hư vô của mình.

Do đó, đồng minh tuyệt vời của đức tin, *preambulum* (điều đi trước) thực sự của nó, chính là sự khiêm nhường. Thiên Chúa che giấu thần tính của Người trong sự khiêm nhường của xác thịt và thập giá. Bởi vậy, không ai có thể khám phá ra nó, nếu không chấp nhận khiêm nhường và nếu không trở nên nhỏ bé. Như thế có ai đang tìm kiếm một vật gì đó, mà lại đi theo hướng ngược với hướng của vật đó: người ấy sẽ không bao giờ

tìm thấy nó. Người không lấy lòng khiêm nhường tìm kiếm thần tính Đức Kitô, thì có tìm kiếm cũng vô ích. Đức Giêsu nói: Chúa Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, đặc biệt mâu thuẫn về ngôi vị của Ngài, nhưng lại mạc khải cho những kẻ bé mọn (x. Mt 11, 25).

Phải nói rằng kiêu ngạo là một đồng minh đặc lực trong công việc làm mù quáng của nó: chính là sự không trong sạch, nô lệ cho vật chất, và nói chung, là một cuộc sống vô trật tự và bất lương. Đó là điều mà Thánh Sứ Gioan khẳng định, khi, một lần nữa, Ngài nại đến hình ảnh ánh sáng: “Ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm đều xấu xa. Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê ghét” (Ga 3, 19-20). Ở đây, không chỉ là vấn đề về sự ô uế của xác thịt (ánh sáng cũng là tình yêu, còn bóng tối là thù ghét), mà còn là vấn đề về nó, như kinh nghiệm xác nhận. Sự vô trật tự về đạo đức đập tắt Thần Khí, chỉ Thần Khí mới có thể nhận ra chứng từ bên ngoài của Đức Giêsu và các Tông Đồ: “Vì tính xác thật thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với xác thịt” (Gl 5, 17). Một xã hội ngày càng lún sâu vào chủ nghĩa duy vật và vô trật tự về đạo đức là một xã hội ngày càng ít tin vào thần tính của Đức Kitô. Thực tế, sự vô trật tự về đạo đức trở thành một lời trách cứ thường xuyên. Trong một cuộc đối thoại hư cấu với những người không tin, Pascal viết: Họ nói: “Nếu tôi có đức tin, tôi sẽ sớm từ bỏ thú vui nhục dục”. Nhưng tôi nói cho bạn hay: “Nếu bạn từ bỏ thú vui nhục dục, bạn sẽ sớm có đức tin.”^[54] Sự trong sạch là chỗ dựa lớn lao cho niềm tin vào thần tính của Đức Kitô. “Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa” (Mt 5, 8). Họ cũng sẽ thấy Thiên Chúa nơi Đức Giêsu, họ sẽ nhận ra thần tính của Ngài.

Chắc chắn có những động lực khác ngăn cản người ta tin vào Đức Kitô: một số có lỗi, số khác thì không; nhưng những động lực tôi đã nhấn mạnh – nhất là tìm kiếm vinh quang riêng của mình – thuộc vào số phổ biến nhất, đặc biệt khi là về những người đã biết Đức Giêsu và thậm chí có lẽ đã tin vào Ngài một lúc nào đó.

4. “Việc Thiên Chúa, là tin vào Đấng Người đã sai đến”.

Theo Tân Ước, thần tính của Đức Kitô – và do đó, tính phổ quát của sứ mạng và ơn cứu độ của Ngài – là đối tượng cụ thể và chính yếu của hành vi tin. “Tin”, không thêm chi tiết nào khác, từ nay có nghĩa là tin vào Đức Kitô. Nó cũng có thể có nghĩa là tin vào Thiên Chúa, nhưng với tư cách là Đấng đã sai Con mình đến thế gian. Đức Giêsu nói với những người đã tin vào Thiên Chúa thật; chủ yếu của việc Ngài nhấn mạnh về đức tin từ đây liên quan đến yếu tố mới này từ ngày Ngài đến thế gian, đó là Ngài nói nhân danh Thiên Chúa. Tóm lại, tư cách của Ngài là Con Một của Thiên Chúa.

Đặc biệt, chính Gioan là người đã biện thần tính của Đức Kitô và từ hệ thần linh của Ngài thành dự phóng nền tảng cho Phúc Âm của mình, chủ đề mang lại cho nó tất cả sự thống nhất. Ngài kết thúc Phúc Âm của mình bằng câu: “Những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để nhờ tin mà được sự sống nhờ danh Người” (Ga 20, 31). Và Ngài dùng những hạn từ tương tự để kết thúc lá thư đầu tiên của mình: “Tôi đã viết những điều đó cho anh em là những người tin vào danh Thiên Chúa, để anh em biết rằng anh em có sự sống đời đời” (1Ga 5, 13).

Khảo sát nhanh Phúc Âm thứ IV, từ góc độ tin vào thần tính của Đức Kitô, cho thấy thần tính tạo nên cả phác thảo lẫn cốt lõi của đức tin. Tin vào Đấng Chúa Cha đã sai đến được coi là “công việc của Thiên Chúa”, là điều làm đẹp lòng Thiên Chúa cách tuyệt đối (x. Ga 6, 29). Do đó, việc không tin như thế được coi là “tội lỗi” ở mức cao nhất: “Đấng Bảo Trợ sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi: về tội lỗi, vì chúng không tin vào Thầy” (Ga 16, 8-9).

Một ranh giới được vạch ra rõ ràng, phân biệt hai hạng người trong nhân loại: những người tin và những người không tin rằng Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Ai tin vào Ngài thì không bị lên án, nhưng ai không tin thì đã bị lên án rồi; ai tin thì có sự sống, ai không tin thì sẽ không có sự sống (x. Ga 3, 18. 36). Một cách cụ thể, mạc khải của Đức Kitô càng tiên tri, thì người ta càng chứng kiến sự hình thành của hai bên. Một số người nói rằng “họ tin vào Ngài”, những người khác nói rằng “họ không tin vào

Ngài”. Tại Cana, các môn đệ đã tin vào Ngài (Ga 2, 11); số còn đông hơn – trong một bối cảnh khác – là những người Samari “tin vào Ngài vì lời Ngài” (Ga 4, 41). Ngay cả sau khi Ngài chết, niềm tin vào Ngài sẽ vẫn là ranh giới phân chia lớn lao giữa lòng nhân loại: một đảng, sẽ có những người dù không thấy cũng sẽ tin (x. Ga 20, 29), đảng khác, sẽ có tất cả những người từ chối tin. So với sự phân biệt này, tất cả những người khác, đã được biết đến trước đây, chiếm vị trí thứ hai. Tình tiết liên quan đến Tôma là một lời mời gọi mặc nhiên mà Gioan gửi đến độc giả. Đọc đến cuối cuốn sách, họ được mời gấp sách lại, quỳ gối xuống và đến lượt mình kêu lên: “Lạy Chúa tôi và Thiên Chúa của tôi” (Ga 20, 28). Chính trong lời tuyên tín rõ ràng và long trọng này vào thần tính của Đức Kitô mà Gioan đặt được mục tiêu khi viết sách Phúc Âm của mình.

Người ta vẫn còn kinh ngạc trước công việc mà Thần Khí Đức Giêsu đã giúp Gioan thực hiện. Gioan đã lần lượt xem xét các chủ đề, biểu tượng, kỳ vọng, tất cả những gì sống động về mặt tôn giáo, cả trong thế giới Do Thái lẫn trong thế giới Hy Lạp, đưa tất cả những yếu tố đó vào phục vụ cho một ý tưởng độc nhất, đúng hơn, một con người độc nhất: Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Thế. Phúc Âm Gioan không tập trung vào một biên cố, nhưng tập trung vào một con người. Ở điểm này, Ngài cũng khác với Phaolô; tư tưởng của Phaolô, dù cũng bị Đức Kitô chi phối, nhưng vẫn có trung tâm điểm, còn hơn cả con người Đức Kitô, là công trình cứu độ và mâu nhiệm vượt qua của Ngài.

Đọc các tác phẩm của một số học giả, thuộc “Trường phái lịch sử tôn giáo”, người ta thấy rất ít điều phân biệt mâu nhiệm Kitô giáo với thần thoại tôn giáo Ngộ Đạo và Mandéen, hoặc với triết học tôn giáo Hy Lạp và bí hiểm. Biên giới mờ dần, những chỗ song song rất nhiều. Đức tin Kitô Giáo, đặc biệt là đức tin của Thánh Gioan, trở thành một trong những biên thể của thứ thần thoại hay thay đổi và tính tôn giáo phổ biến này. Điều đó có nghĩa gì? Nó chỉ có nghĩa là người ta không kể đến điều cốt yếu: sức sống và sức mạnh lịch sử đằng sau các hệ thống và các biểu tượng. Các sinh vật thì khác nhau, nhưng các bộ xương tất cả đều giống nhau. Một khi giản lược thành một bộ xương, cách biệt với sự

sống mà nó đã tạo ra, nghĩa là với Giáo Hội, Sứ Điệp Kitô Giáo có nguy cơ lẫn lộn với những Sứ Điệp khác cùng thời.

Gioan không truyền đạt cho chúng ta một tập hợp các học thuyết tôn giáo cổ thời, nhưng là một khởi giảng đầy uy lực. Ngài đã sử dụng ngôn ngữ của những người đương thời để lớn tiếng bày tỏ, qua trung gian của Ngài và với tất cả sức lực, chân lý duy nhất cứu độ, Lời tuyệt hảo, là: “Ngôi Lời”. Ngài đã thực sự “bất mọi trí khôn vâng phục Đức Kitô.” Đức Kitô của Gioan là “người thừa kế tất cả mọi sự”. Ngài là “*Logos* toàn thể”, theo kiểu gọi của Thánh Giustinô, Đấng tập hợp nơi mình tất cả các mảnh sự thật, rải rác đây đó, giống như những hạt giống, giữa các dân tộc.^[55] Ngài là Đức Kitô, thừa kế “mọi nỗ lực của con người”, “ông vua đã nhận triều cống từ những dân tộc không tin mình đã gửi cho ông những công vật đó.”^[56]

Một công việc như công việc này không được thực hiện trên giấy tờ với bốn hoặc năm cuốn sách đang mở trước mặt. Sự tổng hợp đức tin vào Đức Kitô của Thánh Gioan được thực hiện “tại chỗ”, nghĩa là bằng cách câu nguyện, sống Đức Kitô, nói về Ngài; và tại sao không bằng cách cũng nói với Mẹ Ngài, người sau này đã sống cùng tác giả trong nhà của tác giả, hoặc thậm chí chỉ bằng cách đứng gần bà và nhìn bà. Thật vậy, có một điều chắc chắn, không tùy thuộc vào vấn đề của tác giả Phúc Âm thứ IV: Đức Maria hiện diện trong các môi trường mà các truyền thống của Phúc Âm thứ IV được hình thành, vì “người môn đệ được Đức Giêsu yêu” đã đem bà đi theo. Ngay cả ngày nay, chính vì nguồn gốc đặc biệt này, kết quả tổng hợp của Gioan không thể được hiểu trên giấy, với bốn hoặc năm cuốn sách mở mà người ta tham khảo.

Chỉ có một sự chắc chắn được mạc khải, dựa trên chính thẩm quyền và sức mạnh của Thiên Chúa, mới có thể bộc lộ ra, xuyên suốt cuốn sách, với sự nhân mạnh và mạch lạc như vậy, và luôn đi đến cùng một kết luận, bắt đầu từ hàng ngàn điểm khác nhau: đó là đi đến sự đồng nhất hoàn toàn giữa Chúa Cha và Chúa Con, và liên hệ tới Chúa Cha là về tình yêu đối với Chúa Con và liên hệ tới Chúa Con là về sự vâng phục Chúa Cha. Thật không may, trong thế kỷ của chúng ta, có những học giả nổi tiếng đã đánh

giá Phúc Âm Gioan bằng cách áp dụng cùng một thái độ mà họ đã quen áp dụng khi đánh giá luận án cao học của một trong những sinh viên của họ. Hầu như chỉ chú ý đến những chỗ vay mượn, đến thư mục, luôn sẵn sàng bắt lỗi anh ta ở điểm này hay điểm khác, và không có khả năng nhận thức được điều cơ bản duy nhất, điều đã thúc đẩy Gioan nói rằng Đức Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa; rằng nơi Đức Giêsu, nhân loại tiếp xúc với sự sống vĩnh cửu và với chính Thiên Chúa, mà không gặp rào cản nào.

“Thiên Chúa lại đã không để cho sự khôn ngoan của thế gian ra điên rồ đó sao?” (1Cr 1, 20). Phải, Ngài đã chứng minh sự khôn ngoan là điên rồ, và điều tội tệ nhất là sự khôn ngoan thường rất lâu mới nghi ngờ và nhận ra điều đó. Nhiều người bình luận bằng mọi cách lợi này của Phaolô, mà không nhận ra rằng Ngài đang nói về chính họ. Đức Giêsu nói rằng chính vì các ông nói: “Chúng tôi thấy!” nên tội các ông vẫn còn. Nếu các ông thực sự đi mù, nếu các ông thực sự điên rồ, ngu dốt và biết mình như vậy, các ông sẽ không có tội; nhưng vì các ông nói: “Chúng tôi thấy” nên tội các ông vẫn còn (x. Ga 9, 40-41).

Tôi đã nói rằng Gioan đã học ngôn ngữ của những người đương thời để, qua ngôn ngữ đó, lớn tiếng nói lên chân lý cứu độ này: Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngôi Lời là Thiên Chúa. Điều này, theo truyền thống Kitô Giáo, đã mang lại cho Ngài tước hiệu “nhà thần học”. Hơn nữa, thuật ngữ này đã được đưa vào từ vựng Kitô Giáo, với một ý nghĩa rất chính xác và khác với ý nghĩa mà nó có trước đó, kể từ thời Platon và trước nữa. Trong các nguồn Kitô Giáo, thuật ngữ này xuất hiện lần đầu tiên ở số nhiều (*theologountes*) trong một bản văn của thế kỷ II, để chỉ những người “tuyên xưng Đức Kitô là Thiên Chúa.”^[57] Đây là điều Gioan làm, và nó cho chúng ta thấy điều mà mọi nhà thần học Kitô Giáo ngày nay nên làm, để xứng đáng với tước hiệu này. (còn tiếp)

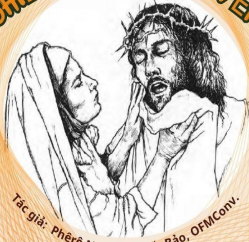
(Đọc tiếp BTDL/LCBN)

<5. “Phúc thay người nào không vấp phạm vì tôi”>



"CHIẾC KHĂN TINH TUYỀN"

"CHIẾC KHĂN TINH TUYỀN"



WHD (30/3/2026) - *Chính sức mạnh của tình yêu đã khiến bà Vêrônica trở nên can đảm phi thường, và đó cũng là lời mời gọi cho chúng ta hôm nay: dám để Thiên Chúa in dấu trên cuộc đời mình qua những chọn lựa yêu thương và hy sinh thầm lặng. Chiếc khăn của bà trở thành thánh tích không bởi sự sạch sẽ vô tỉ tích, mà bởi tình yêu chân thành thấm đượm trong từng cử chỉ phục vụ.*

Như lời của Ngôn Sứ Êdêkien, Thiên Chúa đã hứa ban cho chúng ta “trái tim tinh tuyền” (x. Ed 36, 25-28) như là quà tặng cho sự phục hồi. Dấu cho dân Chúa có tội, Ngài vẫn cứ yêu và vẫn cứ thương. “Trái tim tinh tuyền”, xưa là lời hứa cho dân lưu đày, nay vẫn là khát vọng khôn nguôi của những tâm hồn khát khao trở nên trọn lành, để xứng đáng với ân ban.

Chính trong ánh sáng của lời hứa ấy, Vêrônica, người phụ nữ “không được nhắc tên” trong Tin Mừng, đã xuất hiện vào chính thời khắc mà Tin Mừng nói: “giờ của Người đã đến” (x. Ga 17, 1). Đường khổ giá năm xưa của Giêsu phủ đầy bụi trần của căm thù, ghen ghét, những lời chế nhạo và sự vô tâm đến lạ thường. Những tiếng la ó, nhạo báng và kết án đã khiến con đường khổ giá càng trở nên nặng nề hơn. Vì thế, lời mời gọi “chạy tịnh lời nói”^[1] trong Sứ Điệp Mùa Chay năm nay của Đức Thánh Cha Lêô XIV bỗng trở nên rất gần gũi: giữa những lời nhạo báng và kết án của đám đông năm xưa, con người hôm nay được mời gọi học lại sự hiền hòa trước mâu nhiệm của khổ đau.

Giữa đám đông hỗn loạn ấy, Giêsu cô đơn đến tột cùng. Ấy thế mà, vào lúc chẳng ai ngờ tới, một người nữ đã can đảm tiến ra giữa không gian của sự chết chóc để lau khô dung mạo đã biến dạng vì roi đòn, máu, mồ hôi và bụi đường bằng “chiếc khăn tinh tuyền”.

Bà không tranh cãi với đám đông, cũng không chống báng những kẻ

đang chế giễu Đức Giêsu. Bà chỉ bước ra với một chiếc khăn và một trái tim đầy cảm thương. Chính tinh thần này cũng được Thánh Phanxicô Assisi dùng để khuyên dạy anh em mình, “khi ra đi giữa thế gian, trước hết đừng tranh cãi hay chống báng, nhưng hãy sống hiền hòa giữa mọi người và khi thấy đẹp lòng Thiên Chúa thì hãy loan báo Lời Người”^[2].

Một người nữ mạnh mẽ và đầy chính kiến.

Không chỉ là người phụ nữ xuất hiện thoáng qua trong câu chuyện khổ nạn, bà Vêrônica còn là hình ảnh của lòng can đảm và sự chính kiến. Vêrônica, cái tên đã trở nên quen thuộc vì

được nhắc đến trong chặng thứ 6 của Đàng Thánh Giá Chúa Giêsu. Dầu vậy, chúng ta không thể tìm thấy tên bà trong các bản văn Kinh Thánh, thậm chí, nếu không nhờ truyền thống Giáo Hội, thì cũng chẳng ai nhớ đến bà. Nhưng nghịch lý thay, **chính hành động của bà lại trở thành dấu ấn không thể phai nhòa trong cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu**. Dù không có địa vị hay tiếng nói, nhưng bà Vêrônica lại có chọn lựa của tình yêu. Dù không được nhắc đến trong Sách Thánh, nhưng tên bà được ghi nhớ trong Lịch Sử Đức Tin.

Hành trình lên đồi Golgotha đầy khổ giá của Giêsu được rất nhiều người chứng kiến: “Dân chúng đi theo Người đông lắm, trong số đó có nhiều phụ nữ vừa đầm ngực vừa than khóc Người” (Lc 23, 27). Bà Vêrônica có lẽ cũng ở trong số những người ấy - một người phụ nữ đã chứng kiến tất cả, từ những roi đòn dạt man cho đến giọt máu hòa trong mồ hôi rơi xuống mặt đất. Người ta có thể thương xót. Người ta có thể đau lòng. Nhưng **đức tin không chỉ là cảm xúc**, và bà Vêrônica hiểu điều đó: **“Bạn thử cho tôi thấy thế nào là tin mà không hành động, còn tôi, tôi sẽ hành động để cho bạn thấy thế nào là tin”** (Gc 2, 18).

Lịch sử gọi tên bà Vêrônica không vì lời nói, mà vì hành động yêu thương mạnh mẽ hơn mọi ngôn từ. Giữa bạo lực và khổ đau, bà đã đáp trả bằng một cử chỉ của tình yêu. Bà đã xuyên qua sự sợ hãi vốn có, đã cắt ngang những làn roi đòn hung bạo, đã

át đi tiếng gào thét ghê rợn để gặp “người tôi yêu” (x. Dc 2, 16). Và trong khoảnh khắc ấy, bà đã dành tặng Giêsu một “Thánh Tích” xứng hợp. Chiếc khăn tinh tuyền mà bà đã chuẩn bị và mang theo, nay dành để lau khô những khô đau của Giêsu, một cử chỉ đơn sơ nhưng thấm đẫm lòng yêu mến. Lau mặt Chúa không chỉ là một cử chỉ tử tế, nhưng hành động tưởng chừng nhỏ bé ấy còn là sự xé toang bức màn vô cảm, là tiếng nói không lời của một trái tim can đảm biết rung cảm trước đau thương nhân loại.

Sống tinh tuyền giữa đời.

Chúng ta hãy chiêm ngắm khoảnh khắc bà Vêrônica can đảm tiến đến lau mặt Đức Giêsu giữa đám đông đầy “bùn của ích kỷ, dừng dừng và nổi sợ”. Bà không giữ chiếc khăn tinh tuyền cho riêng mình, mà dùng nó để chạm đến vết thương, sự khổ đau và mệt nhọc của Giêsu, đồng thời lưu dấu khuôn mặt Ngài trên đó. Hành động ấy gợi nhớ đến chiếc áo trắng chúng ta nhận trong ngày lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội, khi được mời gọi: “Con đã trở nên thụ tạo mới và mặc lấy Chúa Kitô. Hãy giữ nó tinh tuyền cho đến cõi sống trường sinh”. Sự tinh tuyền ấy không phải là tránh né lấm lem của cuộc đời, mà là trung tín giữ lòng son giữa những thử thách, như hoa sen “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn” trong văn hóa Việt Nam.

Chính sức mạnh của tình yêu đã khiến bà Vêrônica trở nên can đảm phi thường, và đó cũng là lời mời gọi cho chúng ta hôm nay: dám để Thiên Chúa in dấu trên cuộc đời mình qua những chọn lựa yêu thương và hy sinh thầm lặng. Chiếc khăn của bà trở thành Thánh Tích không bởi sự sạch sẽ vô tỉ tích, mà bởi tình yêu chân thành thấm đượm trong từng cử chỉ phục vụ. Xung quanh chúng ta, còn biết bao khuôn mặt của sự đau thương, còn biết bao vết thương đang rỉ máu mỗi ngày. Mỗi chúng ta đều được trao cho một “chiếc khăn tinh tuyền” trong cuộc sống. Bạn đã sẵn sàng bước ra, đón nhận những vết thương của nhân loại, và để tình yêu tinh tuyền khắc ghi dấu ấn trên cuộc đời mình chưa?

Lạy Chúa, noi gương bà Vêrônica, xin cho chúng con dám can đảm trao ban tình yêu cho tha nhân. Giữa một thế giới vẫn còn đầy những vết thương của bạo lực, hận thù và chiến tranh, khi con người nhiều khi trở thành nỗi sợ hãi và thậm chí là “hỏa



ĐÔI NÉT VỀ CUỘC ĐỜI CATARINA SIENA

nhưng Catarina phản đối vì muốn dâng mình cho

Để tóm lược tiểu sử Thánh Catarina Siena, tác giả xin chọn cuốn Vie de Sainte

Catherine de Sienne, (Legenda Maior) của cha Raymond de Capoue, O.P. Cha là linh hướng của Catarina từ năm 1374 cho đến ngày chị được Chúa gọi về năm 1380. Vài năm sau cái chết của chị, cha Raymond đã có ý viết tiểu sử Catarina, vì thế, cha đã gặp gỡ bà Lapa, mẹ của Catarina xin tất cả những chi tiết liên quan đến thời thơ ấu của chị. Do đó, tiểu sử Thánh Catarina do cha Raymond de Capoue viết có phần đáng tin cậy. Điều này muốn nói rằng tuy không chính xác hết mọi sự kiện, nhưng Vie de Sainte Catherine de Sienne cũng là một trong những tài liệu giúp chúng ta khám phá ra tiểu sử của một con người “không học mà làm tiến sĩ,” một con người sống trọn vẹn linh đạo Đa Minh “Nói với Chúa, nói về Chúa,” một con người sống dưới sự hướng dẫn của Thánh Thân và trở thành khí cụ của Thiên Chúa cho Giáo Hội và xã hội vào thế kỷ XIV.

1. Thời thơ ấu.

Catarina Benincasa sinh 25-03-1347 tại Siena, là con thứ 23 trong một gia đình 25 người con. Thân phụ là ông Giacômô Benincasa, làm nghề thợ nhuộm. Thân mẫu là bà Lapa. Tuy đông con, nhưng cha mẹ Catarina còn nhận thêm một người con nuôi là Toma della Fonte, lớn hơn Catarina 10 tuổi, sau này Toma đi tu dòng Đa Minh và trở nên cha giải tội đầu tiên của Catarina. Gia đình Catarina nằm trong giáo xứ do các cha Đa Minh phụ trách, vì thế Catarina thường đi lễ nhà thờ Thánh Đa Minh và yêu mến các tu sĩ Đa Minh một cách đặc biệt. Theo truyền thống kể lại, mỗi lần các tu sĩ Đa Minh đi ngang qua nhà, Catarina đã lén ra hôn những dấu chân sau khi họ đi qua.

Khi còn rất nhỏ, Catarina đã đọc kinh Ave Maria mỗi khi leo lên từng bậc cầu thang. Điều này không gì lạ nơi các Thánh.

Thánh Têrêxa Avila năm lên 6 tuổi đã ý thức rất rõ: “Tôi muốn gặp Thiên Chúa, và phải chết đi mới gặp Ngài.” Thánh Têrêxa Hải Đông Giêsu mới 3 tuổi đã biết nói: “Con không

chối Chúa điều gì.” Thiên Chúa ban ơn cho những ai Ngài tuyển chọn. Năm lên 6 tuổi, Catarina đã có một thị kiến đầu tiên, thị kiến này ảnh hưởng rất lớn trong cuộc đời Catarina. Một ngày kia, Catarina cùng với anh Stephanô được sai tới nhà chị Bonaventura. Trên đường về nhà, khi đi qua Fontebranda, Catarina nhìn lên nóc nhà thờ Thánh Đa Minh trên ngọn đồi đối diện, thấy Chúa Giêsu hiện ra trong phẩm phục và đội mũ Đức Giáo Hoàng ngự trên trời. Chúa Giêsu mỉm cười và ban phép lành cho Catarina. Bên cạnh Ngài là Thánh Phêrô, Thánh Phaolô và Thánh sử Gioan.

Đâu là ý nghĩa của thị kiến này? Chúng ta có thể rút ra hai dấu chỉ:

1. Catarina đã thấy Chúa Giêsu, Đấng đã xuống thế làm người vì yêu thương nhân loại tội lỗi và đã chết trên Thập Giá, Đấng đã hy sinh đến giọt máu cuối cùng để cứu rỗi nhân loại. Điều này được thể hiện rõ nét trong các bức thư của Catarina, trong tác phẩm Đôi Thoại, cũng như trong những lời cầu nguyện, Catarina có một cảm nghiệm sâu xa về Đức Giêsu Đấng cứu độ duy nhất, Ngài là chiếc cầu nối liền giữa trời và đất, là Đấng giao hòa giữa con người với Thiên Chúa. Chính vì thế, năm lên 7 tuổi, Catarina khấn giữ mình đồng trinh để hoàn toàn thuộc trọn về Chúa Kitô, để hy sinh, hãm mình và cầu nguyện cho các linh hồn.

2. Trong thị kiến, Chúa Giêsu hiện ra trong phẩm phục của Đức Giáo Hoàng, vị lãnh đạo Giáo Hội, thân thể mẫu nhiệm Chúa Kitô. Chúa Giêsu hiện ra cùng với ba vị Tông Đồ: Phêrô, vị đại diện Chúa Kitô ở trần gian này, Phaolô, vị Tông Đồ rao giảng một Đức Kitô chịu đóng đinh, và Gioan là tác giả Tin Mừng mà Catarina trích dẫn rất nhiều trong tác phẩm của chị.

Sau thị kiến này, Catarina bắt đầu tập sống nhân đức và đánh tội. Catarina bỏ đi các trò chơi, dành nhiều giờ cho việc cầu nguyện, thích sống trong thinh lặng, cô tịch. Cuộc sống của Catarina đã làm cho các bạn bè cùng lứa tuổi để ý và quy tụ chung quanh Catarina cùng nhau cầu nguyện và làm việc đền tội.

Khi lên 12 tuổi, bà Lapa muốn con gái mình được trang điểm và lập gia đình như bao thiếu nữ khác, thế

Chúa. Trước sự cương quyết của Catarina, bà Lapa đã cùng với chị Bonaventura làm mọi cách để thuyết phục Catarina. Vì rất quý mến chị Bonaventura, Catarina đã chiều theo ý mẹ mình, nhưng sau khi người chị qua đời, Catarina đã hoán cải và quyết lòng sống đời khiết tịnh. Để chứng tỏ sự chọn lựa của mình, Catarina đã cắt đi mái tóc vàng xinh đẹp và đội trên đầu một chiếc mũ nhỏ. Tuy nhiên gia đình đã gây áp lực, bắt Catarina làm việc từ sáng đến tối để không có giờ cầu nguyện. Trước hoàn cảnh đó, Catarina đã biết làm cho mình một “căn phòng nội tâm,” để ở nơi đó, chị có thể tâm sự với Chúa Giêsu bất cứ lúc nào chị muốn, thời gian và không gian không thể nào chia cắt Catarina với Đấng đầu yêu.

2. Sống yêu thương.

Năm 16 tuổi chị xin nhập Dòng Ba Đa Minh, chị mặc áo dòng của các chị em dòng “đền tội” hay còn có một tên khác “Các bà mang áo choàng.” Đây không phải là các đan sĩ theo nghĩa chặt, cũng không có một cấu trúc như chúng ta ngày hôm nay. Các bà sống đời sống thánh thiện tại gia đình, làm việc đền tội, thăm viếng người nghèo, chăm sóc bệnh nhân. Các bà giữ một lời khấn: nếu phụ nữ đã lập gia đình, họ chỉ làm lời khấn với sự đồng ý của chồng, nhưng nếu chồng qua đời họ không được lập gia đình lần nữa. Đối với một thiếu nữ, họ tuyên bố từ bỏ hôn nhân một cách công khai như trường hợp của Catarina. Tuy không sống đời sống cộng đoàn, nhưng thứ Sáu hàng tuần, các chị em Dòng Áo choàng gặp nhau để cầu nguyện chung với nhau, dưới sự hướng dẫn của một anh em Dòng Đa Minh hoặc nghe chú giải lời Chúa. Những sinh hoạt của chị em đều dưới quyền của Bề Trên Tổng Quyền hoặc một anh em nào đó được ủy quyền.

Từ ngày đó, Catarina càng gắn bó mật thiết với Chúa. Chị sống một cuộc đời khổ chế, bớt ăn, bớt ngủ. Khổ chế của Catarina xuất phát từ lòng yêu mến Chúa chứ không phải đi tìm niềm vui cho bản thân. Cha Raymond đã dành một chương dài kể những việc khổ chế, hành xác của Catarina. Giữa những khổ chế, những cực hình chịu đựng vì Chúa Giêsu, Catarina đã nhận được nhiều ơn lạ như thị kiến, an ủi nội tâm. Năm lên

20 tuổi Catarina đã đính hôn thần bí với Chúa Giêsu, Ngài đã trao cho chị “một chiếc nhẫn gắn bốn viên ngọc và kim cương” để biểu hiện việc kết bạn thiêng liêng. Sự kiện này đã đánh dấu một bước ngoặt trong cuộc đời Catarina, giai đoạn sống ân dật đã chấm dứt, từ hôm nay, Catarina lên đường phục vụ Giáo Hội. Sở dĩ Thiên Chúa liên kết với Catarina bằng chiếc nhẫn vô hình, là để Thánh Nữ cùng hiệp nhất với Ngài trong công cuộc xây dựng nước Chúa.

Chị Catarina rất thích một cuộc sống cô tịch và thanh lặng, để luôn luôn kết hợp với Chúa. Thế nhưng đây không phải là điều Chúa muốn, Ngài muốn chị ra đi mang hòa bình cho Giáo Hội, cho thế giới và đưa các linh hồn về với Ngài. Một ngày kia, Chúa sai chị đến với tha nhân, nhưng chị sợ rằng những hoạt động bề ngoài sẽ khiến mình xa rời Thiên Chúa. Chính trong do dự, hoang mang đó, Thiên Chúa đã nói với chị như sau: “Cha không có ý làm bất cứ điều gì khiến con phải xa lìa Cha, nhưng hơn thế Cha muốn ràng buộc con lại với Cha cách chắc chắn bằng mối dây tình yêu của con đối với tha nhân. Hãy nhớ

rằng Cha đã đặt ra hai giới răn tình yêu: tình yêu Cha và tình yêu tha nhân... Bây giờ Cha muốn con thực thi hai giới răn này quả là chính đáng. Con phải bước đi trên hai chân” (ĐT. 158).

Từ lúc đó, bằng việc cầu nguyện và hoạt động, chị Catarina bước đi vững vàng trên hai chân của tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân, của chiêm niệm và hoạt động. Lần đầu tiên khi chị Catarina ra hoạt động, chị tình nguyện làm những công việc bình thường. Trong gia đình, chị giúp những việc nội trợ, ngoài xã hội, chị phục vụ người nghèo, viếng thăm bệnh nhân, những người tù, những tử tội để an ủi họ. Những hoạt động của chị đã lan rộng khắp nơi từ Siena, một thị xã nhỏ bé, qua các tỉnh khác như Florence, Pisa. Tiếng tăm của chị lan đi khắp nơi, nhiều người đã đến xin chị cầu nguyện, làm tư vấn. Dù bận rộn với những công việc bác ái xã hội, chị Catarina vẫn dành giờ để tâm giao với Chúa. Chính những giây phút đó, chị có được những ánh sáng mới để giúp tha nhân. Chị được nhiều ơn lạ, tiên đoán tương lai, đọc được tâm tư của người khác. Nói đến tiêu sử của chị Catarina, chúng ta cũng không quên biến cố trao đổi trái tim với Chúa Giêsu, cũng như việc lãnh nhận các dấu tích của Chúa tử nạn ngày 01-04-1375 tại nhà thờ Santa Cristina ở Pisa. Những sự kiện này nói lên chị được đồng hóa, nên một với Đức Giêsu Kitô chịu đóng đinh. (còn tiếp BTDL/CN-LCBN)

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:
Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đền thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đền thờ Faustina tại VCTD, Mộ Mười Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đông...
Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cảm Đỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.
.Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. , Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.
.Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đền thờ Đức Mẹ Đen, Đền Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đền Thánh St. Ignatio (Y Nhã).
.Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tầm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sức Dầu
.Nam Tư: Thăm viếng và khẩn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Trường đồng chúa chầy đầu quanh năm.
 Các Tour trong năm:
Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Phạm Quốc Tuan
Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngọc Danh
Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngọc Danh
Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour
 Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:
Fatima Tour- ITA# 10623900
 9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683
 Email: fatimatour135@gmail.com
 Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856

ĐẠY LÁI XE
 AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
 HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
 NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
 XE CÓ HAI THÁNG
 XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA
 TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
 XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
 KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
 MUA GIÁ CAO.
 XIN GỌI: 713-482-9267

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks

Khu vườn an nghỉ:
 *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
 *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu
 Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
 *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
 *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen
 Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hòa Táng
 Xin Liên Lạc: 832-566-6321
 Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com

- Địa táng * Hòa Táng * Lăng Mộ
 - Nhà Quàn * Nghĩa Trang
 - Quan Tài * Bình Dụng Tro
 - Viếng Xác * Lễ Phát Táng
 - Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
 - Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại
 - Đặt trước không phải trả tiền lời
 - Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
 - Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
 - Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov
<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
 LIFE WELL CELEBRATED™

VAN HOUSTON ACADEMY
 TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

• CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
 • TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
 • CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
 • TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI Đầy đủ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
 • MIỄN PHÍ CHỨNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
 Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD
 (832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
 GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
 TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999

AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và **Lớp Xóa Ticket**
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * **Tại Đây có bán điện thoại V 247**

13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CO CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính

9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LỚP HỌC THI BẰNG LẠI XE
 Lớp **BẰNG VIẾT** tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LẠI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LẠI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

281.988.6155
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghi thứ 4)

Allstate UY TÍN
 * Bảo Hiểm * XE
 * NHÀ * NHẬN
 * THƯƠNG
 * MAI
 You are in good hands
11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803

Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

281.988.6155
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghi thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
713-552-0484
www.tplenergy.com

KHOÁ HỌC MÙA HÈ

Mầm non đến Lớp 12



\$235*/tuần (Gồm 1 bữa trưa)

7 TUẦN

01/06 - 17/07/2026

9:00 AM - 4:00 PM

từ Thứ 2 đến Thứ 6

Không tính thêm phí khi học sinh đến & về trong thời gian này

Nếu ghi danh & thanh toán đầy đủ trước **20/05/2026**

• Ưu đãi đăng ký sớm	5 tuần	6 tuần	Giảm 10%
	7 tuần		Giảm 15%
• Ưu đãi dành cho gia đình	Anh/ Chị/ Em ruột		

MẦM NON ĐẾN LỚP 8

Piano, Mỹ thuật, Lập trình & Chế tạo robot,
Chương trình Toán nâng cao, Đọc hiểu & Viết luận.

LỚP 9 - LỚP 11

Tiếng Anh, Đại số 1 & 2, Hình học,
Hoá học, Tiềm Giải tích, Vật lý.

5 TUẦN | 01/06/2026 - 03/07/2026

LUYỆN THI SAT

Nếu ghi danh & thanh toán
đầy đủ trước **20/05/2026**

→ Giảm **\$300** còn **\$1,800 \$1,500**

Thời gian: Thứ 2 - Thứ 6

Buổi sáng | 9:00 AM - 12:00 PM

hoặc Buổi chiều | 1:00 PM - 4:00 PM

KHOÁ HỌC CHUẨN BỊ ĐẠI HỌC

Học phí **\$1,200**

Nếu ghi danh & thanh toán
đầy đủ trước **20/05/2026**

→ Giảm **10%**

13:00 - 16:00 | Thứ 2 - Thứ 6

KHI ĐĂNG KÝ LUYỆN THI SAT & KHOÁ HỌC CHUẨN BỊ ĐẠI HỌC → Giảm **20%**

**Sau khi thanh toán sẽ không được hoàn tiền. Phụ huynh có 1 năm bảo lưu để tham gia lại chương trình Dự bị Đại học vào lần tổ chức tiếp theo. *Khuyến khích dành cho học sinh Lớp 11 & 12.*

Admin@VanHoustonAcademy.com
www.VanHoustonAcademy.com

Gọi hoặc nhắn tin để ghi danh

(281) 235-0521